

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH L**

- 1 -
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 130/2021/HSST
Ngày: 02-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn Minh Chí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Bà Hứa Thị Cẩm Thanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 128/2021/TLST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Yên Nh**, sinh năm: 1997.

Tên gọi khác: Mi.

Nơi ĐKTT: 165/30 Phạm Văn Hai, Phường 5, quận TB, Thành phố Y; Cư trú: khu phố Kim Định, thị trấn C, huyện C, tỉnh L; Nghề nghiệp: phụ giúp gia đình; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng Thông và bà Lê Thị Hai; Bản thân chưa có chồng (chung sống như vợ chồng với Mai Thanh Tâm), có 01 con sinh năm 2017; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm: 1992.

Nơi ĐKTT: 14/5 Phạm Thế Hiển, Phường 5, Quận X, Thành phố Y; Cư trú: khu phố Long Phú, thị trấn C, huyện C, tỉnh L; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông

Nguyễn Tấn Tới và bà Trần Mùi Mùi; Bản thân chưa có chồng, con; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: **Trần Nguyễn Thanh Gi**, sinh năm: 1996.

Tên gọi khác: Phúc, Bự.

Nơi ĐKTT: 305 Lưu Hữu Phước, Phường 15, Quận X, Thành phố Y; Cư trú: 297/2 Lưu Hữu Phước, Phường 15, Quận X, Thành phố Y; Nghề nghiệp: thợ xăm; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh Sang và bà Nguyễn Thị Kim Dung; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/6/2021, lực lượng Công an thị trấn C tuần tra trên tuyến đường tập đoàn 4 thuộc khu phố Kim Điền, thị trấn C, huyện C thì phát hiện Nguyễn Thị Kim H điều khiển xe mô tô biển số 62L1–259.61 chở phía sau là Nguyễn Hoàng Yên Nh có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, Công an phát hiện bên trong túi áo bên trái của Nh có 01 (một) gói nylon được hàn kín, chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, nên Công an tiến hành lập biên bản, tạm giữ chất nghi là ma túy gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 548/2021/KLGĐ ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,5603 gam, loại: Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 3,2678 gam, được đóng gói niêm phong.

Qua điều tra, xác định: Khoảng 09 giờ ngày 08/6/2021 tại nhà trọ của Nh đang thuê trên đường tập đoàn 4 thuộc khu phố Kim Điền, thị trấn C, huyện C. Nguyễn Hoàng Yên Nh, Nguyễn Thị Kim H, Trần Nguyễn Thanh Gi và Trần Minh Thư bàn bạc, thống nhất cùng nhau hùn tiền để mua ma túy đá về sử dụng. Trong đó, Gi hùn 100.000 đồng, Thư hùn 100.000 đồng, Nh hùn 300.000 đồng, H hùn 200.000 đồng, tổng số tiền 700.000 đồng.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Gi dùng điện thoại di động (ĐTDD) Nokia 105 lắp sim số 0923.293.607 gọi vào ĐTDD không nhớ số của đối tượng tên Cường (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua ma túy đá với giá 700.000 đồng. Sau khi có ma túy,

Gi đưa cho H, sau đó H lấy một ít ma túy ra Nh, H, Gi và Thư cùng nhau sử dụng, phần còn lại H hàn kín đưa lại cho Nh cất giữ trong người để dành cả nhóm sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô chở Nh thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện lập biên bản thu giữ, như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKSCG ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố ba bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố ba bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Hoàng Yến Nh từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Nguyễn Thị Kim H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Trần Nguyễn Thanh Gi từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 3,2678 gam và 01 (một) thẻ sim ĐTDĐ số 0923.293.607.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia 105 màu hồng.

Đối với: 01 (một) ĐTDĐ hiệu OPPO F3 cùng sim số 0798.789.412 của Nh; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Coolpad không có sim của H, không liên quan đến vụ án, nên đã trả lại cho Nh và H. Đối với xe mô tô biển số 62L1-259.61, hiện chưa xác minh được nguồn gốc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C có Công văn chuyển sang Công an huyện C tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Ba bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Ba bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 09 giờ ngày 08/6/2021, Nh, H, Gi và đối tượng Trần Minh Thư bàn bạc, thống nhất cùng nhau hùn tiền mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút, cùng ngày, Gi sử dụng ĐTDĐ hiệu Nokia 105 màu hồng lắp sim số 0923.293.607 gọi cho đối tượng tên Cường (không rõ nhân thân) để liên hệ mua ma túy. Sau khi có ma túy, Gi đem vào phòng trọ của Nh đang thuê để sử dụng. H lấy một ít ma túy ra cùng sử dụng với Nh, Gi và Thư. Phần còn lại, H đưa Nh cất giữ trong người để buổi chiều khi tổ chức tiệc nhậu sẽ dành cả nhóm sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô chở Nh đi mua thức ăn tổ chức tiệc, thì bị Công an kiểm tra phát hiện lập biên bản thu giữ số ma túy trên. Theo Kết luận giám định số 458/2021/KLGD ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, xác định: tinh thể màu trắng các bị cáo tàng trữ là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 4,5603 gam. Ma túy các bị cáo tàng trữ là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng trên 0,1 gam đến dưới 05 gam, nên hành vi của các bị cáo Nh, H và Gi đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

[3] Hành vi trái pháp luật của ba bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ba bị cáo thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhưng ba bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của ba bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Do đó, cần thiết xử lý ba bị cáo bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự đối với ba bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự đối với ba bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: ba bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo

Nh đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2017), bị cáo H có cha là ông Nguyễn Tấn Tới là thương binh hạng 4, bị cáo Gi tại phiên tòa khai làm nghề thợ xăm, do dịch bệnh Covid – 19 bùng phát, không có việc làm, nên hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Nên 03 bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trong vụ án xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của ba bị cáo là như nhau đều có hùn tiền vào để mua ma túy, tuy Nhều ít khác nhau. Trong đó bị cáo Gi là người trực tiếp liên hệ mua ma túy, bị cáo H lấy ma túy cho cả nhóm sử dụng, bị cáo Nh cất giấu trong túi áo. Xét thấy quyết định hình phạt ba bị cáo bằng nhau là phù hợp và cần cách ly ba bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Xét thấy bao bị cáo hiện đang bị tạm giam, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với ba bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[8] Đối với đối tượng Trần Minh Thư khai nhận sinh năm 2004 và có hành vi hùn tiền mua ma túy để sử dụng chung với các bị cáo, hiện Thư đã bỏ trốn chưa xác minh được lý lịch, địa chỉ, ngày tháng năm sinh cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định tách vụ án hình sự số 13/QĐ-CSĐT, ngày 01/11/2021 đối với Thư về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” để tiếp tục làm rõ xử lý sau, là phù hợp với quy định tại Điều 170 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với đối tượng tên Cường là người đã bán ma túy cho Gi, qua điều tra chưa xác minh được nhân thân, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[9] Về tang vật thu giữ:

Cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ: 01 (một) ĐTDĐ hiệu OPPO F3 cùng sim số 0798.789.412 của Nguyễn Hoàng Yên Nh; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Coolpad không có sim của Nguyễn Thị Kim H, do không liên quan đến vụ án, nên đã trả lại cho Nh và H, là phù hợp. Đối với xe mô tô biển số 62L1-259.61, hiện chưa xác minh được nguồn gốc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C có Công văn số 1052/CSĐT, ngày 05/11/2021 chuyển sang Công an huyện C tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 3,2678 gam và 01 (một) thẻ sim ĐTDĐ số 0923.293.607 của bị cáo Gi sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia 105 màu hồng của bị cáo Gi sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước. Là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

[10] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Yến Nh; Nguyễn Thị Kim H và Trần Nguyễn Thanh Gi cùng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Nguyễn Hoàng Yến Nh 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/6/2021.

Nguyễn Thị Kim H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/6/2021.

Trần Nguyễn Thanh Gi 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/6/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam ba bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (02/12/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Về tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 3,2678 gam và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số 0923.293.607.

Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu hồng.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện C đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 106/QĐ-VKSCG, ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho ba bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỈNH L

C, ngày 02 tháng 12 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 02 tháng 12 năm 2021.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh

Ông Nguyễn Minh Chí.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2021/TLHS-ST, ngày 17/11/2021 đối với bị cáo: Nguyễn Hoàng Yên Nh, Nguyễn Thị Kim H và Trần Nguyễn Thanh Gi.

Căn cứ vào Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Yên Nh, Nguyễn Thị Kim H và Trần Nguyễn Thanh Gi cùng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt:

Nguyễn Hoàng Yên Nh 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/6/2021.

Nguyễn Thị Kim H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/6/2021.

Trần Nguyễn Thanh Gi 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/6/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam ba bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (02/12/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Về tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 3,2678 gam và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số 0923.293.607.

Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu hồng.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện C đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 106/QĐ-VKSCG, ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho ba bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 45 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

NGUYỄN CÔNG DANH – NGUYỄN MINH CHÍ

NGUYỄN ĐỨC BẢO

